

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 7 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Chí Hiếu và bà Phạm Thị Mơ.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

+ **Bùi Văn Đ** - sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm .., xã G S, huyện G V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Bùi Văn T (đã chết) và bà: Phạm Thị R; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/7/2012, Ủy ban nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động - xã hội trong thời gian 24 tháng; ngày 25/6/2021, Công an xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/5/2024 đến ngày 11/5/2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* anh Tạ Thái S - sinh năm 1982; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* anh Đinh Văn H- sinh năm 1994; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/5/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên

Bùi Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS 35B1-161... đi từ chỗ ở của Đ địa chỉ: xóm .., xã G S, huyện G V, tỉnh Ninh Bình đến huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để tìm chỗ mua ma túy. Trên đường đi Đ gặp Tạ Thái S, Đ rủ S *“Đi sang Nam Định chơi không?”* thì S đồng ý. Đ đưa xe cho S điều khiển. Khi đi đến địa phận huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì Đ nhìn thấy một người thanh niên đứng ở ven đường nên bảo S dừng xe mô tô, Đ xuống xe đi bộ đến gặp và hỏi *“Anh để cho em một cái”* thì người này trả lời *“Lấy bao nhiêu”*, Đ nói *“Em lấy năm”*, rồi Đ lấy 500.000 đồng đưa cho người thanh niên, người đó cầm tiền đưa lại cho Đ một gói nilon màu trắng có sọc màu xanh và các dây số màu xanh được hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, Đ kiểm tra biết là ma túy cần mua rồi cầm ở tay phải, đi bộ ra chỗ S và nói *“Thôi đi về”*. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực đoạn đường đê thuộc thôn Đoan Vỹ 2, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm thì Bùi Văn Đ bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng bị thu giữ: 01 gói nilon màu trắng kích thước (02 x 01) cm có các sọc màu xanh và các dây số màu xanh được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; tạm giữ 01 xe mô tô BKS 35B1-161... kèm theo 01 đăng ký xe mang tên Bùi Văn Đ.

Ngày 03/5/2024 cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn Đ tại xóm .., xã G S, huyện G V, tỉnh Ninh Bình, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Cùng ngày 03/5/2024, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với vật chứng thu giữ niêm phong ký hiệu QT01 để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 320/KL-KTHS ngày 08/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,165g (không thấy một trăm sáu mươi lăm gam) loại: Heroine (Heroin)”*.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-MT ngày 12/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Bùi Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Bùi Văn

Đ từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (02/5/2024); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô BKS 35B1-161... kèm theo 01 đăng ký xe mang tên Bùi Văn Đ.

- Bị cáo Bùi Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

vắng mặt, xét thấy sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Bùi Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/5/2024, lực lượng Công an xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa bàn thôn Đoan Vỹ 2, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, đã phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn Đ đang cất giấu trái phép 0,165 gam ma túy loại Heroine (Heroin) với mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của Bùi Văn Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với Bùi Văn Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số ma túy Heroine cùng bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS 35B1 - 161... kèm theo giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của Bùi Văn Đ, ngày 02/5/2024 Đ sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi mua ma túy; nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước

[6] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Bùi Văn Đ: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung đấu tranh, song ngoài lời khai của Đ thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Đ.

Đối với Tạ Thái S: quá trình điều tra xác định Bùi Văn Đ không bàn bạc, thống nhất với Tạ Thái S về việc đi mua ma túy, bản thân S không biết Đ cất giấu trái phép chất ma túy nên cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xử lý đối với Tạ Thái S là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (02/5/2024).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Bùi Văn Đ.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật trong phong bì niêm phong số 320/KTHS mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 xe mô tô BKS 35B1-161... (kèm theo 01 đăng ký xe số 014576 mang tên Bùi Văn Đ).

(chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/6/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Bùi Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh

